

- Tên bài:

HÔN MÊ Ở TRẺ EM

- Thời gian: 1 tiết

- Mục tiêu học tập

1. Trình bày được phân loại hôn mê theo kinh điển và Glasgow
2. Liệt kê được các nguyên nhân chính gây hôn mê ở trẻ em
3. Trình bày được các xử trí cấp cứu bệnh nhi hôn mê.

STT	Mục tiêu	Tỷ lệ test	Số lượng test tối thiểu			
			MCQ	Đúng/Sai	Ngỏ ngấn	CS
1	Mục tiêu 1	10 (52,6%)	6	1	3	
2	Mục tiêu 2	6 (31,6%)			3	3
3	Mục tiêu 3	3 (15,8%)	2		1	
Tổng số		100%	8	1	7	3

1. Trương lực thụ động của các cơ duỗi yếu hơn trương lực của các cơ gấp ở trước tháng tuổi:

- A. 1 tháng
- B. 3 tháng
- C. 4 tháng
- D. 6 tháng
- E. 9 tháng

2. Nguy cơ và biểu hiện tụt kẹt não biểu hiện qua các dấu hiệu bất thường trương lực :

- A. Giảm trương lực cơ gián đoạn
- B. Giảm trương lực cơ thường xuyên
- C. Duỗi chi dưới và co gấp chi trên
- D. Duỗi chi dưới và duỗi xấp chi trên

Cả 4 đáp án

3. Gạch dưới chữ Cái biểu hiện bệnh lý Đúng về sự giãn đồng tử:

- A. Đồng tử giãn 1 bên do tổn thương dây thần kinh số III do chèn ép bởi tụt kẹt thủy thái dương.
- B. Đồng tử giãn hai bên đối xứng và mất phản xạ ánh sáng do tiêm thuốc Atropin hoặc chế phẩm thuốc chứa cà độc dược
- C. Đồng tử giãn hai bên không phản xạ ánh sáng do tổn thương thân não nặng.

- D. Đồng tử giãn hai bên là giai đoạn cuối của hôn mê mất não
E. Tất cả câu trên đều đúng

4. Đồng tử co nhỏ gặp trong các trường hợp dưới đây trừ:

- A. Đồng tử co nhỏ đối xứng do tổn thương gian não
B. Đồng tử co nhỏ gặp trong viêm dây thần kinh thị giác
C. Đồng tử co nhỏ gặp trong tổn thương cầu não
D. Đồng tử co nhỏ đối xứng do ngộ độc thuốc barbituric
E. Đồng tử co nhỏ đối xứng do ngộ độc thuốc mocphin

5. Kể 4 giai đoạn hôn mê theo phân loại kinh điển

- a/
b/
c/
d/

6. Gạch dưới chữ cái biểu hiện đúng nhất tiêu chuẩn của hôn mê mất não:

- A. Loại trừ hoàn toàn ngộ độc, tình trạng sốc, điều chỉnh tình trạng hạ nhiệt độ
B. Mất hoàn toàn ý thức và hoạt động tự phát
C. Mất hoàn toàn đáp ứng của các dây thần kinh sọ
D. Không còn thông khí tự nhiên
E. Đẳng điện não đồ
F. Cả 5 tiêu chuẩn trên

7. Biểu hiện của hôn mê mất não dựa trên đồng tử không đáp ứng với kích thích ánh sáng và độ giãn đồng đều của hai đồng tử :

- A. 2 cm
B. 3 cm
C. 4 cm
D. Trên 4 cm

8. Liệt kê các mức độ theo 3 đáp ứng thần kinh được sử dụng để phân độ hôn mê theo thang điểm Glasgow:

A....., B....., C.....

9. Liệt kê các mức độ theo 3 đáp ứng thần kinh được áp dụng để phân độ hôn mê ở trẻ dưới 4 tuổi

A....., B....., C.....

10. Gạch dưới chữ Đ (đúng) hoặc S (sai) vào những câu biểu hiện triệu chứng của tăng áp lực trong sọ

- A. Phù gai thị, thóp phồng, mất mạch đập tĩnh mạch của mạch máu võng mạc là dấu hiệu của tăng áp lực sọ não cấp tính Đ/S

- B. Ở trẻ hôn mê có tăng áp lực nội sọ với 8 điểm Glasgow, phản xạ nhãn cầu não không bình thường Đ/S
- C. Ở trẻ hôn mê có tăng áp lực nội sọ với 8 điểm Glasgow, khi quay đầu sang trái hoặc sang phải, đáp ứng vận động của mắt là ngược hướng với vận động của đầu Đ/S
- D. Ở trẻ hôn mê có tăng áp lực nội sọ với 8 điểm Glasgow, khi đầu gấp lại đáp ứng bệnh lý là mắt nhìn ngược lên trên. Đ/S

11. Liệt kê 8 nguyên nhân chính do thần kinh gây hôn mê

- A.
- B.
- C.
- D.
- E.
- F.
- G.
- H.

12. Liệt kê 6 nguyên nhân do chuyển hoá gây hôn mê

- A.
- B.
- C.
- D.
- E.
- F.

13. Liệt kê các tác nhân ngộ độc gây hôn mê:

A....., B....., C.....

14. Một trẻ trai 5 tuổi đến viện do một tai nạn xe máy, chỉ có hôn mê ngay sau tai nạn khoảng nửa ngày, sau đó trẻ tỉnh dần, đau đầu, nôn nhiều, có tụ máu dưới da đầu bên trái, xây sát nửa mặt trái, sụp mí mắt trái, giảm vận động nửa người phải. Chẩn đoán nào có thể nhất:

- A. Không có tụ máu chỉ chấn động não
- B. Tụ máu dưới màng cứng
- C. Rạn xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, và tụ máu nhu mô não
- D. Chỉ rạn xương và tụ máu dưới da đầu

15. Cháu trai 43 ngày tuổi được đưa đến bệnh viện vì hôn mê, hồi bệnh được biết trẻ mắc bệnh 2 ngày nay, có khóc cơn, bú kém, hay nôn rồi bỏ bú, co giật, khám khi đến viện trẻ da xanh nhợt, thóp căng phồng, rối loạn nhịp thở, trẻ mềm nhũn, có sụp mí mắt trái. Chẩn đoán nào dưới đây có thể nhất:

- A. Chảy máu não, màng não
- B. Viêm màng não mủ

- C. Hôn mê do động kinh nặng
- D. Hôn mê do rối loạn chuyển hoá: rối loạn điện giải hoặc đường máu

16. Một trẻ sơ sinh 5 ngày tuổi nhập viện khám trẻ hôn mê, có những cơ ngừng thở tím tái, thân nhiệt hạ, thóp không phồng, đồng tử hai bên co nhỏ 1mm. Người mẹ sinh con ở nhà, thời gian mang thai đủ tháng, trẻ sinh ra khóc ngay, cho trẻ bú sữa mẹ từ ngày thứ hai. Người mẹ có được sử dụng một loại thuốc dân gian không rõ theo kinh nghiệm của bà đỡ. Chẩn đoán trẻ sơ sinh hôn mê có thể nhất dưới đây:

- A. Trẻ bị xuất huyết não, màng não
- B. Trẻ bị hạ đường máu
- C. Trẻ bị nhiễm khuẩn sơ sinh nặng
- D. Trẻ bị ngộ độc thuốc từ người mẹ

17. Các tình trạng nặng của hôn mê cần khẩn cấp đánh giá trừ

- a) Ngạt thở
- b) Suy tuần hoàn cấp
- c) Co giật
- d) Sốt cao
- e) Rối loạn nước điện giải toan kiềm

18. Kể 5 nguyên tắc cơ bản xử trí triệu chứng hôn mê

A..., B..., C..., D..., E.....,

19. Một trẻ trai 52 ngày mắc bệnh 2 ngày, vào viện có thiếu máu nặng, co giật, hôn mê, thóp căng phồng, sụp mí mắt phải. xét nghiệm có huyết sắc tố 6 gam%, máu chảy 4 phút, máu đông kéo dài trên 20 phút chưa đông, CT não có chảy máu màng não và tụ máu não bán cầu phải. Các biện pháp xử trí dưới đây là đúng trừ:

- A. Tiêm bắp vitamin K1 5mg
- B. Truyền máu tươi cùng nhóm
- C. Nằm đầu thấp
- D. Thở o xy qua mask
- E. Truyền dung dịch đường 20% 100ml/kg/ 24 giờ
- F. Tiêm thuốc chống co giật
- G. Cho ăn qua ống thông đường miệng
- H. Chọc lấy dịch não tủy hàng ngày

Đáp án

1: C, 2: C, 3: E, 4: B, 6: F, 7: D, 14: C, 15: A, 16: D, 17: E, 19: C, E